

TUẦN 4

Thứ Hai ngày 26 tháng 9 năm 2022

Buổi sáng:

Tiết 1:

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tiết 12: Tham gia phát động Tìm kiếm tài năng nhí.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- HS nắm được yêu cầu phong trào Tìm kiếm tài năng nhí và sẵn sàng tham gia.
- Định hướng cho HS chuẩn bị các hoạt động đầu tháng 10 với nội dung hướng đến bản thân.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- **Năng lực riêng:**
 - + Hiểu được ý nghĩa của phong trào Tìm kiếm tài năng nhí.
 - + Trình diễn tài năng: múa, hát, đóng kịch,...

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

- a. Đối với GV-** Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.
- b. Đối với HS:** - Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.
- b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

- a. Mục tiêu:** HS tham gia phong trào Tìm kiếm tài năng nhí.
- b. Cách tiến hành:**

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none">- GV nhắc nhở HS chỉnh đôn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.- Nhà trường triển khai một số nội dung phát động phong trào Tìm kiếm tài năng nhí theo gợi ý:<ul style="list-style-type: none">+ Ý nghĩa của phong trào: Giúp HS tự tin thể hiện bản thân, bộc lộ và phát huy tài năng của mình.+ Các lớp sẽ tổ chức và trình diễn tài năng của các bạn trong lớp vào tiết Sinh hoạt lớp trong tuần.+ Nội dung trình diễn tài năng: hát, múa, đóng kịch, nhảy,...có thể biểu diễn theo cá nhân hoặc nhóm. | <ul style="list-style-type: none">- HS chào cờ.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe để thực hiện. |
|---|--|

V. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

.....

Tiết 2

Toán

Tiết 16: PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhận biết được phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20. Tính được phép cộng (qua 10) bằng cách nhẩm hoặc tách số.
- Hình thành bảng cộng vận dụng vào giải các bài toán thực tế có liên quan.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, SGV, bộ đồ dùng dạy học Toán 2.
- HS: SGK, bộ đồ dùng Toán 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- GV cho HS nghe hát bài: *Khúc hát đôi bàn tay*
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Bài mới: 29'

*Khám phá:

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.26 và nêu bài toán:
Một lọ hoa có 9 bông hoa ở và một lọ hoa có 5 bông hoa vàng. Hỏi hai lọ hoa có tất cả bao nhiêu bông hoa?

- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- + GV đưa phép tính $9 + 5 = ?$
- + Để tính tổng phép tính trên, ta làm như thế nào?

- Lớp hát.

- Lắng nghe.

- + 2-3 Hs trả lời.
- + Bài yêu cầu đi tìm tổng số hoa của hai lọ.
- + HS chia sẻ. (đếm tiếp hoặc tách số)

+ GV cho HS thao tác trên que tính.

+ GV cho HS so sánh 2 cách tính.

+ GV đưa thêm ví dụ :

Cho phép tính $8 + 3 = ?$. Yêu cầu HS thực hiện theo 2 cách rồi so sánh 2 cách.

- GV chốt kiến thức.

*Hoạt động:

Bài 1: (sgk – 27)

- Gọi HS đọc đề bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Yêu cầu HS dùng cách tách số tương tự trong phần trên để làm bài.

a. $9 + 6 = 15$ b. $8 + 6 = 14$.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 2: (sgk – 27)

- Gọi HS đọc đề bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV hướng dẫn mẫu:

a. Yêu cầu HS nhắm bằng cách đếm tiếp: 9,10,11. Vậy $9+2=11$

b. Yêu cầu HS dùng cách tách số để tính. ($9+3$ và $9+7$)

c. HS có thể nhắm để tính kết quả $8+3=11$, $8+5=13$, $9+4=13$.

- Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li phần c.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

3. Củng cố, dặn dò: 3'

- Hôm nay em học bài gì?

- Lấy ví dụ để hình thành bảng cộng (qua 10)

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

Tiết 3 + 4:

TIẾNG VIỆT

Tiết 31+ 32: Đọc: Cây xấu hổ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Kiến thức, kĩ năng

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Biết cách đọc đúng lời người kể chuyện trong bài *Cây xấu hổ* với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: nhận biết được đặc điểm của cây xấu hổ qua bài đọc và tranh minh họa, nhận biết được các nhân vật, sự việc và các diễn biến trong câu chuyện.

* Phát triển năng lực và phẩm chất

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, sự việc và diễn biến trong chuyện.

+ HS thao tác trên que tính.

+ HS chia sẻ.

+ HS thực hiện.

- HS lắng nghe, nhắc lại.

- 2-3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thao tác thực hiện trên que tính.

- 2-3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện theo yêu cầu của GV.

- HS làm bài vào vở ô li.

- HS đổi chéo vở kiểm tra.

- HS nêu.

- Có tinh thần hợp tác làm việc nhóm, có sự tự tin vào chính mình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, tranh minh họa trong SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

Tiết 31

1. Khởi động: 5'

- GV gọi 2 HS thi đọc lại bài *Một giờ học*.

- GV nhận xét, tuyên dương.

2. Khám phá: 30'

- Cho HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:

+ Em biết gì về loài cây trong tranh ?

+ Dựa vào tên bài đọc và tranh minh họa, thử đoán xem loài cây có gì đặc biệt?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

*Hoạt động 1: Đọc văn bản

a. Đọc mẫu

- GV đọc mẫu: rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn.

b. Chia đoạn, đọc đoạn.

- HDHS chia đoạn: (2 đoạn)

+ Đoạn 1: Từ đầu đến *không có gì lạ thật*.

+ Đoạn 2: Còn lại.

- GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4. (10 phút)

- Yêu cầu các nhóm chia sẻ phần luyện đọc trước lớp.

+ Nối tiếp đọc đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó và giải nghĩa từ: *xung quanh, xanh biếc, lóng lánh, xuyết xoa ...*

+ Con hiểu thế nào là lạt xạt?

+ Nhiều âm thanh, tiếng nói nhỏ phát ra cùng lúc gọi là gì?

+ Thế nào là xuyết xoa?

+ Con biết gì về cây thanh mai?

+ Nối tiếp đọc đoạn lần 2 kết hợp luyện đọc câu dài: *Thì ra, / vừa có một con chim xanh biếc, / toàn thân lóng lánh như tự tỏa sáng / không biết từ đâu bay tới. //*

- GV tổ chức cho các nhóm thi đọc.

c. Đọc toàn văn bản

- Gọi 1-2 HS đọc toàn văn bản.

- GV nhận xét.

*Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong

- 2 HS đọc, lớp theo dõi nhận xét.

- HS quan sát và thảo luận với bạn cùng bàn trả lời câu hỏi. (2 phút)

- HS chia sẻ.

- Lắng nghe.

- Lớp lắng nghe, đọc thầm.

- Cả lớp đọc thầm và xác định đoạn.

- HS luyện đọc theo nhóm 4.

+ Đại diện 2 nhóm nối tiếp đọc đoạn lần 1.

- Là tiếng va chạm của lá khô.

- Xôn xao

- Cách thể hiện cảm xúc (thường là khen, đôi khi là tiếc) qua lời nói.

- Cây bụi thấp, quả mọng nước trông như quả dâu.

+ Đại diện 2 nhóm nối tiếp đọc đoạn lần 2.

- Các nhóm thi đọc.

- 1-2 HS đọc, lớp lắng nghe nhận xét.

- sgk/tr.32.
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 trả lời câu hỏi. (8 phút)
 - GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn.
 - Tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.
 - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.

- 2 HS đọc các câu hỏi cuối bài.
- HS thảo luận trả lời câu hỏi theo nhóm 4.
- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

Tiết 32

1. Khởi động: 3'

- GV cho HS nghe hát bài *Khúc hát đôi bàn tay*.

- HS hát.

2. Khám phá: 29'

*Hoạt động 3: Luyện đọc lại

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.
- Gọi HS đọc toàn bài.
- Nhận xét, khen ngợi.

- Lắng nghe.

*Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.14.
- Tuyên dương, nhận xét.

- 2-3 HS đọc toàn bài.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.
- Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi tưởng tượng mình là cây xấu hổ và sẽ nói điều mình tiếc.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi các nhóm lên chia sẻ.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

- 2-3 HS đọc.
- 2-3 HS chia sẻ đáp án, thống nhất kết quả: đẹp, lóng lánh, xanh biếc.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

- 1-2 HS đọc.
- HS hoạt động nhóm 2, thực hiện luyện nói theo yêu cầu.
- 3-4 nhóm lên chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Buổi chiều:

Tiết 1:

Tiếng Việt*

Luyện viết: Cây xấu hổ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK

- HS: Vở Tiếng Việt* viết và VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”

- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới

2. Khám phá kiến thức: 17'

* **HD nghe – viết**

- GV gọi 2 - 3 HS đọc đoạn 1 bài Cây xấu hổ.

- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả.

+ Trong đoạn có những chữ nào viết hoa?

+ Trong đoạn có chữ nào dễ viết sai?

- YC HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai.

- GV quan sát sửa sai cho HS

* **HS nghe – viết:**

- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng âm; mỗi câu đọc 2 – 3 lần.

- GV đọc soát lỗi chính tả.

- GV thu chấm nhận xét 2-3 bài

- GV nhận xét bài viết của HS.

3. Thực hành, luyện tập: 10'

* **HS làm bài tập Tiếng việt**

- HDHS hoàn thiện vào VBTTV

- GV cho HS làm bài.

- Gọi HS chia sẻ bài làm trước lớp.

- GV chốt kết quả đúng.

- GV nhận xét, đánh giá.

4. Vận dụng: 3'

- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?

- GV tóm tắt nội dung chính.

- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 2:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Tiết 7: Bài 4: Giữ vệ sinh nhà ở

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được thế nào là nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp.

- Giải thích được tại sao phải giữ sạch nhà ở (bao gồm cả nhà bếp và nhà vệ sinh).

- HS thi nêu từ để hoàn thiện đoạn văn.

- HS đọc.

- HS lắng nghe và trả lời.

- HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai.

- HS viết vở ô li.

- HS tự soát lỗi.

- HS theo dõi

- HS thực hiện làm bài tập cá nhân sau đó chia sẻ .

- HS trình bày kết quả trước lớp. HS khác góp ý, bổ sung.

- HS nêu nội dung đã học.

- HS lắng nghe.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết nhận xét về nhà ở và việc làm giữ vệ sinh nhà ở thông qua quan sát tranh ảnh và thực tế.
- Làm được một số việc phù hợp để giữ sạch nhà ở (bao gồm cả nhà bếp và nhà vệ sinh).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Sách giáo khoa.
- Các hình trong SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Câu tục ngữ “Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm” muốn nói với bạn điều gì?*
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.

- HS trả lời theo suy nghĩ cá nhân.

- HS lắng nghe.

2. Khám phá: 27'

***Hoạt động 1: Nhận xét về nhà ở trong tình huống cụ thể**

- GV yêu cầu HS quan sát Hình 1, 2 SGK trang 18, 19 và trả lời câu hỏi: *Em có nhận xét gì về từng phòng trong nhà ở các hình.*

- HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.

+ Hình 1 gồm 4 phòng (phòng khách, phòng ngủ, phòng bếp, phòng vệ sinh). Các phòng đều bừa bộn, chưa ngăn nắp, sạch sẽ, bụi bẩn, mất vệ sinh.

+ Hình 2 gồm 4 phòng (phòng khách, phòng ngủ, phòng bếp, phòng vệ sinh). Các phòng đều gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp, thoáng mát.

- GV mời đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.
- GV yêu cầu các HS khác nhận xét phần trình bày của các bạn.
- GV bổ sung và hoàn thiện phần trình bày của HS.

- 2-3 nhóm báo cáo kết quả thảo luận trước lớp.

- Lớp nhận xét.

- Lắng nghe.

***Hoạt động 2: Thảo luận về sự cần thiết phải giữ sạch nhà ở**

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận câu hỏi:
+ *Em thích được sống trong nhà như Hình 1 hay Hình 2? Vì sao?*
+ *Nhận xét về việc giữ vệ sinh của gia đình em.*
- GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kết

- HS thảo luận nhóm 4 theo yêu cầu của GV và trả lời câu hỏi.

- Các nhóm lên trình bày kết quả thảo

qua làm việc nhóm trước lớp.

- GV yêu cầu các HS khác nhận xét phần trình bày của các bạn.

- GV bổ sung và hoàn thiện phần trình bày của HS.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay các em được học bài gì?

- Nhận xét tiết học.

V. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

luận trước lớp.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Lắng nghe.

- HS chia sẻ.

Tiết 3:

ĐỌC SÁCH

Đọc truyện: Chiếc bình vôi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức: Trẻ học được những đức tính tốt đẹp, hay biết phê phán những thói hư tật xấu và mở mang tầm nhìn của trẻ mở ra những bí ẩn trong thế giới tự nhiên.

2. Kỹ năng: Dùng những câu chuyện kể để hướng trẻ biết cách cư xử với mọi người.

3. Thái độ: Hình thành thói quen ham thích đọc sách.

II. CHUẨN BỊ: - Địa điểm : Lớp học hay thư viện

- Truyện kể: Chiếc bình vôi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1. TRƯỚC KHI KỂ: (5')

* **Hoạt động:** Khởi động

-*Mục tiêu:* Kích thích sự tò mò về tìm hiểu câu chuyện

- *Cách tiến hành*

+Gợi ý tranh ở bìa truyện

+Dựa vào hình ảnh trong tranh hs đoán

tên truyện

- Giới thiệu truyện

2. TRONG KHI KỂ: (20')

* **Hoạt động 1:** Kể chuyện

-GV vừa kể, vừa mở tranh minh họa để HS

HT: nhóm/ lớp

- Quan sát tranh

- Nêu những hình ảnh có trong tranh

- Phỏng đoán tên truyện

-Lắng nghe và quan sát tranh

quan sát

- Trong khi kể chuyện dành thời gian nêu câu hỏi để HS phỏng đoán câu chuyện
- Gã trộm nghe người ăn mại nói vậy thì còn muốn đi ăn trộm nữa không?
- GV kể tiếp
- Sau khi đem nước về cúng, gã trộm có trở lại nạp mình cho cạp ăn không?
- Sau đó kể tiếp tục đến hết

* **Hoạt động 2:** Trò chơi: Ai nhanh ai đúng

Phát thẻ từ có ghi từ và nghĩa

3. SAU KHI KỂ: (5’)

- Hỏi lại tên truyện
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Em thích nhân vật nào? Vì sao?
- GV nhận xét
- Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?
- Giáo dục HS
- Giới thiệu 1 số truyện HS tìm đọc: Ba chú lợn con, Nhỏ củ cải, Cuộc chạy thi đáng nhớ, Chú thợ săn, Chiếc chấu thần, ...

* **Dặn dò:**

- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe.
- Cho HS ghi vào nhật kí đọc

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

- Phỏng đoán theo suy nghĩ của mình

- HS suy nghĩ và trả lời

- HS thi đua theo nhóm tìm và ghép thẻ từ. Nhóm nào nhanh thì nhóm đó thắng

- Chiếu bình vôi

- Người ăn mại, gã trộm

- Đôi bạn trò chuyện nói cho bạn nghe suy nghĩ của mình

- Một số HS trình bày trước lớp

- Nêu những lời khuyên mà em cảm nhận được qua câu chuyện và rút ra bài học cho bản thân

- Tìm đọc ở thư viện trường, thư viện lớp

- Nghe và tiếp thu

- HS ghi nhật kí đọc

Thứ Ba ngày 27 tháng 9 năm 2022

Buổi sáng:

Tiết 1:

Tiếng Anh
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2

Toán

Tiết 17: Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố phép cộng (qua 10).
- Hoàn thiện bảng cộng “9 cộng với một số”.
- Vận dụng vào bài toán thực tế và tính toán với trường hợp có hai dấu phép tính.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, bộ đồ dùng dạy học Toán 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5’

- GV cho HS nghe hát bài: *Khúc hát đôi bàn tay*

- HS hát.

2. Luyện tập: 27’

Bài 1: (sgk – 28)

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:
- Tính $3+8$ bằng 2 cách:
 - + Cách 1: Tách 8 bù 7 sang 3 tròn 10, còn 1, vậy $3+8=11$.
 - + Cách 2: Tách 3, bù 2 sang 8 trong 10, còn 1, vậy $3+8=11$.

- 2-3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS thực hiện lần lượt các yêu cầu.

- GV nêu:

+ So sánh 2 cách làm để lựa chọn cách phù hợp và thuận tiện nhất.

- HS so sánh, trả lời.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: (sgk – 28)

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 9 cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

- HS đọc.
- HS trả lời.
- HS tự hoàn thiện cá nhân.
- HS chia sẻ.

Bài 3: (sgk – 28)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS làm bài vào vở, đổi chéo vở kiểm tra kết quả.

- HS đọc.
- HS nêu.
- 1-2 HS tự hoàn thiện bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: (sgk – 28)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Cho HS tự làm việc cá nhân vào vở.

- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.

+ Cũ 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng nối các phép tính ở co mèo với kết quả đúng ở con cá.

- GV quan sát, đánh giá.

Bài 5: (sgk – 29)

- Gọi HS quan sát tranh và tự nêu bài toán cho mình.

- Yêu cầu nêu phép tính rồi viết kết quả vào ô có dấu ?

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

+ Đổi chéo vở kiểm tra bài bạn

+ Đọc bài và chia sẻ cách làm bài trước lớp

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

3. Vận dụng: 3'

- Trao đổi với người thân nội dung bài học.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3

Tiếng Việt

Tiết 33: Viết chữ hoa C

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa C cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dụng: Có công mài sắt, có ngày nên kim.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: - Mẫu chữ hoa C cỡ vừa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động; 5'

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá: 27'

***Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa C**

- GV tổ chức cho HS nêu:

+ Độ cao, độ rộng chữ hoa C.

- HS nêu.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe, thực hiện.

- HS thực hiện chơi theo hướng dẫn.

- 1-2 HS trả lời.

- HS làm bài cá nhân.

- HS đổi chéo vở kiểm tra.

- HS lắng nghe.

- 1-2 HS chia sẻ.

- HS quan sát mẫu chữ và nêu độ cao, độ rộng của chữ.

+ Chữ hoa C gồm mấy nét?

- GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.

- Yêu cầu HS viết bảng con.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, động viên HS.

***Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng Có công mài sắt, có ngày nên kim.**

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.

- Hướng dẫn HS hiểu nghĩa câu ứng dụng.

- Yêu cầu HS quan sát và nêu độ cao của các con chữ trong câu.

- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:

+ Viết chữ hoa C đầu câu.

+ Cách nối từ C sang o.

+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

- Yêu cầu HS viết bảng con tiếng Có

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

***Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**

- Yêu cầu HS thực hiện luyện viết chữ hoa C và câu ứng dụng trong vở Luyện viết theo yêu cầu của GV.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS luyện viết bảng con.

- 3-4 HS đọc.

- HS quan sát và đưa ra ý kiến.

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS luyện viết bảng con.

- HS luyện viết vở.

- HS chia sẻ.

Tiết 4

Thế dục
Giáo viên chuyên dạy

Buổi chiều:

Tiết 1:

TIẾNG VIỆT

Tiết 34: Nói và nghe: Kể chuyện Chú đỗ con

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết dựa vào tranh và những gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh.

- Biết chọn và kể lại được 1-2 đoạn của câu chuyện *Chú đỗ con* theo tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn mỗi đoạn của câu chuyện trong bài) và kể với người thân về hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.

***Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa bài kể chuyện.

- HS: Sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá: 27'

*Hoạt động 1: Dựa vào câu hỏi gợi ý đoán nội dung của từng tranh

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, dựa vào câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh để đoán nội dung tranh:

+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô mưa xuân diễn ra thế nào?

+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân diễn ra thế nào?

+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời diễn ra thế nào?

+ Cuối cùng đỗ con làm gì?

- Theo em, các tranh muốn nói về nội dung gì?

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, động viên HS.

*Hoạt động 2: Nghe kể câu chuyện

- Yêu cầu HS lắng nghe GV kể chuyện.

- Gọi HS chia sẻ kể lại với bạn cùng bàn; GV sửa cách diễn đạt cho HS.

- Gọi HS chọn kể 1-2 đoạn trong câu chuyện trước lớp.

- Nhận xét, khen ngợi HS.

*Hoạt động 3: Nói với người thân hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.

- GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng.

+ Xem lại các tranh minh họa và câu hỏi gợi ý trước khi kể.

+ Kể cho người thân nghe.

+ Lắng nghe ý kiến của người thân sau khi nghe em kể chuyện.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- 1-2 HS chia sẻ.

- HS quan sát và chia sẻ nội dung mỗi tranh dựa vào câu hỏi gợi ý.

- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô mưa xuân.

- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân.

- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời.

- Hạt đỗ đã lớn thành cây đỗ.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.

- HS lắng nghe.

- HS chia sẻ với bạn theo cặp.

- Đại diện 1 số nhóm lên kể trước lớp.

- HS lắng nghe, nhận xét.

- HS lắng nghe và thực hành.

Tiết 2

Toán* Luyện tập chung

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.
- Vận dụng Bảng cộng trong thực hành tính nhẩm

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tính toán.

3. Phẩm chất:

- Có tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động:

- GV cho HS chơi trò chơi “Xì điện”
- GV nêu tên trò chơi, HD cách chơi, luật chơi cho 2 đội. 2 tổ là 1 đội, lớp chia làm 2 đội. GV làm trọng tài.
- GV đánh giá, khen HS

2. HDHS làm bài tập

Bài 1: Tính?

- GV gọi HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn HS: Bài 1 có 2 phần a và b. Phần a con thực hiện tách số hạng thứ hai để thành dạng 8 cộng với một số, điền các số thích hợp và kết quả vào chỗ chấm. Phần b con thực hiện đếm thêm rồi điền kết quả vào chỗ chấm

- GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT

GV gọi 2 HS lên bảng điền

a) Tính $8 + 5$.



b) Tính $9 + 3$.

Đếm tiếp: 9, , , $9 + 3 = \dots$

- GV gọi HS nhận xét.
- GV chốt đáp án đúng

- HS lắng nghe cách chơi
- HS tham gia trò chơi

- HS lắng nghe.

- HS đọc
- HS lắng nghe hướng dẫn

- HS làm bài vào vở

- 2 HS lên bảng làm

a) Tính $8 + 5$.



b) Tính $9 + 3$.

Đếm tiếp: 9, , , $9 + 3 = 12 \dots$

- HS nhận xét
- HS chữa bài

- GV hỏi: Dựa vào đâu để làm tốt BT1?

- GV gọi 1-2 HS nêu

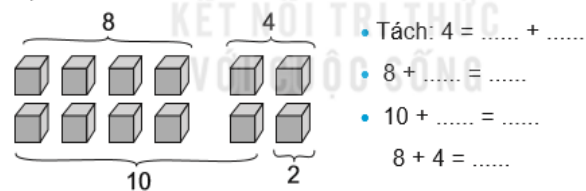
Bài 2: Tính?

- GV gọi HS đọc yêu cầu

- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?

- GV yêu cầu HS làm bài

a) Tính $8 + 4$.



b) Tính.

$$9 + 4 = \dots$$

$$8 + 6 = \dots$$

$$9 + 2 = \dots$$

- GV gọi HS nhận xét.

- GV chốt đáp án đúng

Bài 3: Tính nhẩm

- GV tổ chức thành trò chơi: Ai nhanh, Ai đúng.

Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng điền. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng

- GV gọi HS nhận xét

a) $8 + 5 = \dots$ b) $8 + 4 = \dots$

$5 + 8 = \dots$ $4 + 8 = \dots$

c) $9 + 3 = \dots$ d) $9 + 4 = \dots$

$3 + 9 = \dots$ $4 + 9 = \dots$

- GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc

3. Củng cố, dặn dò:

- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

Tiết 3

Tự nhiên xã hội*

Ôn: Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được một số đồ dùng và thức ăn, đồ uống có thể gây ngộ độc nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận.

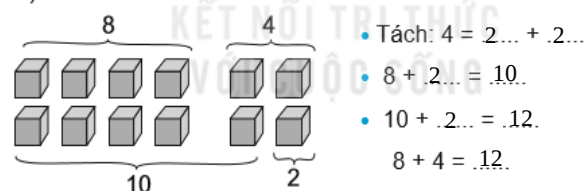
- HS nêu cách tách và cách đếm thêm

- HS đọc

- HS: Tính

- HS làm bài:

a) Tính $8 + 4$.



b) Tính.

$$9 + 4 = 12..$$

$$8 + 6 = 14..$$

$$9 + 2 = 11..$$

- HS nhận xét

- HS chữa bài

- HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.

- HS dưới lớp nhận xét bài làm 2 đội

- HS chữa bài

a) $8 + 5 = 13..$ b) $8 + 4 = 12..$

$5 + 8 = 13..$ $4 + 8 = 12..$

c) $9 + 3 = 12..$ d) $9 + 4 = 13..$

$3 + 9 = 12..$ $4 + 9 = 13..$

- Nêu được những việc làm để phòng tránh ngộ độc khi ở nhà.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Đề xuất được những việc bản thân và các thành viên trong gia đình có thể làm để phòng tránh ngộ độc.

- Đưa ra được các tình huống xử lý khi bản thân hoặc người nhà bị ngộ độc.

- Thu thập được thông tin về một số lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Các hình trong SGK, phiếu thu thập thông tin.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS nghe hát bài: *Rửa tay*

- GV dẫn dắt vào bài ôn tập.

2. Bài mới: 27'

***Hoạt động 1: Những việc làm để phòng tránh và xử lý ngộ độc qua đường ăn uống khi ở nhà**

- GV yêu HS thảo luận nhóm 4 thực hiện các yêu cầu sau:

+ *Quan sát các hình: Mọi người trong gia đình đang làm gì để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống?*

+ *Em và các thành viên trong gia đình cần làm gì để phòng tránh ngộ độc qua đường ăn uống?*

- GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.

- GV yêu cầu các HS khác nhận xét phần trình bày của các bạn.

- GV bổ sung và hoàn thiện phần trình bày của HS.

***Hoạt động 2: Đóng vai xử lý tình huống**

- GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận nhóm 4, phân vai và tập đóng trong nhóm:

+ Tập cách ứng xử khi bản thân bị ngộ độc.

+ Tập cách ứng xử khi người nhà bị ngộ độc.

- GV mời đại diện một số nhóm lên đóng vai trước lớp.

- GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét phần đóng vai của các bạn

- GV bình luận và hoàn thiện phần đóng vai của HS.

- GV chốt lại nội dung toàn bài: *Một số thức ăn, đồ uống và đồ dùng trong gia đình có thể gây ngộ độc. Vì vậy, chúng ta cần phải bảo quản thức ăn, đồ uống đảm bảo vệ sinh; cất giữ thức ăn, nước uống và đồ dùng cẩn thận.*

3. Vận dụng: 3'

- Lớp hát.

- HS thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi.

- Đại diện 2-3 nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- Lắng nghe.

- HS thảo luận nhóm, lựa chọn tình huống để phân vai, tập đóng trong nhóm.

- Các nhóm thể hiện phần đóng vai trước lớp.

- Các nhóm khác nhận xét, bình chọn nhóm làm tốt nhất.

- HS lắng nghe, nhắc lại.

- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Thứ Tư ngày 28 tháng 9 năm 2022

Buổi sáng: Tiết 1:

TOÁN

Tiết 18: Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Hoàn thiện bảng 7 cộng với một số và bảng 8 cộng với một số.
- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK, bộ đồ dùng dạy học Toán 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- GV cho HS nghe hát bài: *Đeo khẩu trang đúng cách*.

- Lớp hát.

2. Luyện tập: 29'

Bài 1: (sgk – 29)

- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS làm bài cá nhân theo gợi ý trong SGK.
- Gọi HS nêu kết quả bài làm.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

- 1-2 HS đọc.
- 2-3 HS trả lời.
- HS thực hiện lần lượt các yêu cầu.

Bài 2: (sgk – 29)

a.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 7 cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

- HS đọc.
- HS trả lời.
- HS tự hoàn thiện cá nhân.
- HS chia sẻ.

b.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tách 14 thành tổng của 2 số.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

- HS đọc.
- HS nêu.
- HS tự hoàn thiện bài.
- HS chia sẻ.

Bài 3: (sgk – 30)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS làm bài cá nhân, thực hiện tách số để tìm ra kết quả tương tự như bài 1.

- 2 -3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS làm bài cá nhân.

- Gọi HS nêu kết quả bài làm.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4: (sgk – 30)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 8 cộng với một số.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 5: (sgk – 30)

- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.

- Bài cho biết gì? Bài yêu cầu làm gì?

- Yêu cầu HS làm bài vào vở.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi HS chia sẻ bài trước lớp

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Vận dụng: 3'

- Trao đổi với người thân nội dung bài học.

- Nhận xét giờ học.

- Nhận xét, tuyên dương.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2 + 3:

TIẾNG VIỆT

Tiết 35 + 36: Đọc: Cầu thủ dự bị

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng rõ ràng câu chuyện *Cầu thủ dự bị*. Phân biệt lời người kể chuyện với lời của các nhân vật.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Nhờ kiên trì tập luyện gấu con từ chỗ đá bóng chưa giỏi chỉ được làm cầu thủ dự bị, đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức

***Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật (dụng cụ thể thao) tên gọi các trò chơi dân gian, đặt câu nêu hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, tranh minh họa bài đọc.

- VBT Tiếng Việt 2 tập 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

Tiết 35

1. Khởi động: 5'

- Cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:

+Các bạn nhỏ đang chơi môn thể thao gì?

+Em có thích môn thể thao này không? Vì sao?

- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Khám phá: 30'

- HS chia sẻ kết quả bài làm.

- HS nêu.

- 1-2 HS trả lời.

- HS làm bài cá nhân.

- HS lắng nghe.

- 2-3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS làm vào vở.

- HS chia sẻ bài làm trước lớp.

- HS lắng nghe.

***Hoạt động 1: Đọc văn bản.**

a. Đọc mẫu

- GV đọc mẫu: giọng khi nhẹ nhàng, tình cảm: giọng gấu lúc đầu buồn nhưng vui vẻ hóm hỉnh về cuối. Nhấn giọng ở một số từ tình thái thể hiện cảm xúc: *à, nhé ...* hoặc một số từ gọi tả: *chạy thật nhanh, đá bóng ra xa*

b. Chia đoạn, đọc đoạn.

- HDHS chia đoạn: 4 đoạn.
+ Đoạn 1: Từ đầu đến muốn nhận câu
+ Đoạn 2: Tiếp theo đến chờ lâu
+ Đoạn 3: Tiếp theo đến càng giỏi hơn
+ Đoạn 4: Còn lại
- GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4. (10 phút)
- Yêu cầu các nhóm chia sẻ phần luyện đọc trước lớp.
+ Nối tiếp đọc đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó và giải nghĩa từ: *luyện tập, ngạc nhiên, hiệp, dự bị...*
+ Nối tiếp đọc đoạn lần 2 kết hợp luyện đọc câu dài: *Một hôm,/ đến sân bóng/ thấy gấu đang luyện tập,/ các bạn ngạc nhiên/ nhìn gấu/ rồi nói:/...*
- GV tổ chức cho các nhóm thi đọc.

c. Đọc toàn văn bản

- Gọi 1-2 HS đọc toàn VB.
- GV nhận xét.

***Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.35.
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 trả lời câu hỏi. (8 phút)
- GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn.
- Tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.

- HS theo dõi, lắng nghe.

- Cả lớp đọc thầm và xác định đoạn.

- HS luyện đọc theo nhóm 4.

+ Đại diện 2 nhóm nối tiếp đọc đoạn lần 1.

+ Đại diện 2 nhóm nối tiếp đọc đoạn lần 2.

- Các nhóm thi đọc.

- 1-2 HS đọc, lớp lắng nghe, nhận xét.

- 2 HS đọc các câu hỏi cuối bài.

- HS thảo luận trả lời câu hỏi theo nhóm 4.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

Tiết 36

1. Khởi động: 3'

- GV cho HS nghe hát bài *Khúc hát đôi bàn tay*.

2. Luyện tập: 29'

***Hoạt động 3: Luyện đọc lại**

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của các nhân vật.
- Gọi HS đọc toàn bài.

- HS hát.

- Lắng nghe.

- 2-3 HS đọc toàn bài.

- Nhận xét, khen ngợi

***Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc**

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35.
- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.17.
- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35
- YC HS trao đổi đóng vai nói lời chúc mừng gấu con. Nói lời đáp của gấu con khi được bạn chúc mừng.
- GV sửa cho HS cách diễn đạt.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

3. Vận dụng:3'

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

- HS đọc.
- HS nêu nối tiếp.

- HS đọc.
- HS thảo luận cặp đôi
- Đại diện một số cặp lên chia sẻ.
- Nhận xét
- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 4:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Tiết 8: Bài 4: Giữ vệ sinh nhà ở

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được thế nào là nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp.
- Giải thích được tại sao phải giữ sạch nhà ở (bao gồm cả nhà bếp và nhà vệ sinh)

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Đề xuất được những việc bản thân và các thành viên trong gia đình có thể làm để giữ nhà cửa sạch sẽ, ngăn nắp.
- Đưa ra được các tình huống xử lí khi nhà ở không được sạch sẽ.
- Làm được một số việc phù hợp để giữ sạch nhà ở (bao gồm cả nhà bếp và nhà vệ sinh)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Sách giáo khoa, tranh ảnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS nghe hát bài: *Lau dọn nhà cửa*
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Bài mới: 27'

***Hoạt động 3: Tìm hiểu việc làm để giữ sạch nhà ở**

- GV yêu cầu HS quan sát các hình từ Hình 1 đến Hình 8 SGK trang 20, 21; thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi:
- + Các thành viên trong gia đình bạn Hà và bạn An

- Lớp hát.

- HS quan sát tranh, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi.

đang làm gì?

+ Những việc làm đó có tác dụng gì?

+ Em và các thành viên trong gia đình đã làm gì để giữ sạch nhà ở?

- GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.

- Nhận xét.

- GV nhắc nhở thông điệp: *Các em nhớ giữ sạch nhà ở hằng ngày và đặc biệt là nhà bếp, nhà vệ sinh.*

***Hoạt động 4: Thực hành quét nhà và lau bàn**

- GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm 4:

* *Nhóm chẵn: Thực hành quét nhà.*

+ Quan sát Hình quét nhà SGK trang 22 và trả lời câu hỏi: Em cần chuẩn bị đồ dùng gì để quét nhà? Nêu các bước quét nhà?

+ Từng thành viên trong nhóm thực hiện quét nhà đúng theo các bước.

* *Nhóm lẻ: Thực hành lau bàn.*

+ Quan sát Hình lau bàn SGK trang 22 và trả lời câu hỏi: Em cần chuẩn bị đồ dùng gì để lau bàn? Nêu các bước lau bàn?

+ Từng thành viên trong nhóm thực hiện lau bàn đúng theo các bước.

- GV hướng dẫn đổi nhiệm vụ của nhóm chẵn và nhóm lẻ.

- GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.

- GV bình luận và hoàn thiện phần trình bày của HS.

- GV chốt: *Nhà ở cần được giữ gìn sạch sẽ để đảm bảo sức khỏe và phòng tránh bệnh tật. Mỗi thành viên trong gia đình cần góp sức để giữ sạch nhà ở.*

3. Vận dụng: 3'

- Nhận xét tiết học.

- Yêu cầu HS vận dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống.

- Đại diện các nhóm lên trình bày

- HS lắng nghe.

- HS trả lời:

+ Để quét nhà, em cần chuẩn bị chổi quét nhà, hót rác, khẩu trang.

+ Các bước quét nhà: quét rác từ trong ra ngoài nhà, hót rác, đổ rác vào thùng.

- HS tập quét nhà đúng theo các bước.

- HS trả lời:

+ Để lau bàn, em cần chuẩn bị chậu nước, khăn lau bàn.

+ Các bước lau bàn: Giặt sạch khăn, vắt khô khăn, lau sạch bàn.

- HS tập lau bàn theo đúng các bước.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- Đại diện một số nhóm lên trình bày.

- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Buổi chiều: Tiết 1:

TIẾNG VIỆT

Tiết 37: Nghe - viết: Cầu thủ dự bị

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.

***Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, VBT Tiếng Việt tập 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS nghe hát bài *Khúc hát đôi bàn tay*.
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.

2. Khám phá: 27'

*** Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.
- GV hỏi:
 - + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
- GV đọc cho HS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.
- GV đọc cho HS nghe viết.
- Yêu cầu HS đổi vở soát lỗi chính tả.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

*** Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.
- Những tên nào dưới đây được viết đúng? Hồng, minh, Hùng, thùy, Phương, Giang.
- Tại sao em biết?
- GV nhận xét.

Bài 3:

- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.
- Yêu cầu HS tự sắp xếp.
- Gọi 3-4 HS nêu miệng phần bài làm của mình.
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- Về nhà em hãy nhờ bố mẹ đọc cho chúng ta viết lại bài chính tả nhé.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

- Lốp hát.

- HS lắng nghe.
- 2-3 HS đọc.
- 2-3 HS chia sẻ.
- + Viết hoa chữ cái đầu câu.
- + HS nêu.
- HS luyện viết bảng con.

- HS nghe viết vào vở ô li.
- HS đổi chép theo cặp.

- HS đọc.
- HS trả lời: Hồng, Hùng, Phương, Giang
- HS trả lời.

- HS đọc.
- HS làm bài cá nhân
- 3-4 HS nêu kết quả bài làm, lớp nhận xét.

- HS chia sẻ.

Tiết 2:

TIẾNG VIỆT

Tiết 38: Mở rộng vốn từ về hoạt động thể thao, vui chơi; Câu nêu hoạt động
I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật (dụng cụ thể thao), tên gọi các trò chơi dân gian.
- Đặt được câu nêu hoạt động.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kĩ năng đặt câu nêu hoạt động

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, VBT Tiếng Việt tập 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát bài.
- GV giới thiệu bài

2. Khám phá: 27'

***Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật**

Bài 1:

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận cặp đôi nêu tên gọi của các dụng cụ thể thao có trong các tranh.
- Gọi đại diện các nhóm lên chia sẻ

- Gọi HS nhận xét.
- Yêu cầu HS làm bài vào VBT TV.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

***Hoạt động 2: Tìm từ ngữ chỉ tên gọi các trò chơi dân gian**

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 quan sát tranh, dựa vào từ gợi ý dưới tranh nêu tên gọi các trò chơi dân gian trong từng bức tranh.
- Gọi đại diện nhóm chia sẻ

- Gọi HS nhận xét

- HS hát và vận động theo bài hát.
- HS lắng nghe

- HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS thảo luận cặp đôi.

- Đại diện nhóm chia sẻ
 1. vợt bóng bàn, quả bóng bàn
 2. vợt cầu lông
 3. Quả bóng
- Các nhóm nhận xét.
- HS thực hiện làm bài cá nhân.
- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.

- HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS làm việc nhóm.

- Các nhóm chia sẻ
 1. Bịt mắt bắt dê
 2. Chi chi chành chành
 3. Nu na, nu nống
 4. Dung dăng, dung dẻ
- HS nhận xét

- GV nhận xét chốt
- Yêu cầu làm vào VBT TV.

*** Hoạt động 3: Câu nêu hoạt động**

Bài 3:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài 3.
- Yêu cầu HS quan sát tranh 1 và đọc câu mẫu.
- Giải thích cho HS hiểu đây là mẫu câu nói về hoạt động.
- Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi quan sát tranh đặt câu cho tranh.
- Gọi HS chia sẻ

- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

- HS làm bài.

- HS đọc.
- HS quan sát, đọc: Hai bạn chơi bóng bàn

- HS thảo luận nhóm đôi.

- HS chia sẻ.
Hai bạn chơi cầu lông.
Các bạn chơi bóng rổ.
- Nhận xét

Tiết 3:

TOÁN*
Luyện tập chung

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.
- Vận dụng Bảng cộng trong thực hành tính nhẩm

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tính toán.

3. Phẩm chất:

- Có tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- GV cho HS hát.

2. HDHS làm bài tập: 27 -28'

Bài 1: Tính 6 + 9

- GV gọi HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn HS: Bài 1 yêu cầu ta tính bằng 2 cách.
- GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT
- GV gọi HS nối tiếp lên bảng chữa bài

- HS hát tập thể

- HS đọc
- HS lắng nghe

- HS làm bài
- HS chữa bài

Cách 1:

- Tách: $9 = 4 + \dots$
 - $6 + \dots = \dots$
 - $10 + \dots = \dots$
- $6 + 9 = \dots$

Cách 2:

- Tách: $6 = \dots + 1$
 - $1 + 9 = \dots$
 - $10 + \dots = \dots$
- $6 + 9 = \dots$

- GV gọi HS nhận xét, chốt đáp án đúng.
- GV hỏi: Dựa vào đâu để làm tốt BT1?
- GV nhận xét, tuyên dương

Bài 2: a. Số?

- GV gọi HS đọc yêu cầu
 - GV tổ chức thành trò chơi: *Tiếp sức*.
- Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng nối tiếp nhau nối. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng

- GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc.

b. Tính?

- GV gọi HS đọc yêu cầu
- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?
- GV yêu cầu HS làm bài

- GV gọi HS nhận xét
- GV nhận xét, tuyên dương

Bài 3: Nối mỗi con mèo với con cá bắt được?

- GV tổ chức thành trò chơi: *Ai nhanh, Ai đúng*.
- Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng điền. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng
- GV gọi HS nhận xét
 - GV nhận xét, chốt đáp án đúng
 - GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 4: Viết số thích hợp vào chỗ chấm?

Cách 1:

- Tách: $9 = 4 + \dots$
 - $6 + \dots = \dots$
 - $10 + \dots = \dots$
- $6 + 9 = \dots$

Cách 2:

- Tách: $6 = \dots + 1$
 - $1 + 9 = \dots$
 - $10 + \dots = \dots$
- $6 + 9 = \dots$

- HS nhận xét
- HS trả lời

- HS đọc yêu cầu
- 2 đội lên tham gia trò chơi

Số hạng	9	9	9	9	9	9	9	9
Số hạng	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng	11	12	13	14	15	16	17	18

HS nhận xét

- HS đọc
 - HS: Tính
 - HS làm bài:
- $9 + 5 - 4 = 10$ $10 - 3 + 6 = 13$
- HS nhận xét

- HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.

- HS dưới lớp nhận xét bài làm 2 đội

- HS lắng nghe

- GV gọi HS đọc yêu cầu
- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?
- GV yêu cầu HS làm bài
- GV gọi HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng

- HS đọc
- HS: điền số vào chỗ chấm
- HS làm bài:
- HS nhận xét

3. Củng cố, dặn dò:

- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Thứ Năm ngày 29 tháng 9 năm 2022

Buổi sáng: Tiết 1:

Thể dục

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2:

Toán

Tiết 19: Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Hoàn thiện bảng 6 cộng với một số.
- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, Bộ đồ dùng Toán 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- GV tổ chức cho HS chơi trò *Truyền điện*
- GV nhận xét, dẫn dắt bài mới.

- HS tham gia chơi.

2. Luyện tập: 27'

Bài 1: (sgk – 30)

a.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 6 cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

- 2-3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS thực hiện lần lượt các yêu cầu.

b.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV hỏi: Nêu lại cách làm dạng bài toán hình tháp (Đã học ở lớp 1).

- 2-3 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS nêu.

- Nhìn hình tháp bên trái rồi rút ra quy luật.
Tương tự áp dụng quy luật đó để tìm các số ở ô có dấu ? ở hình tháp bên phải.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi HS trình bày. HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao?

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 2: (sgk – 31)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Cho HS suy nghĩ, thảo luận với bạn cùng bàn.

- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.

+ Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng điền vào các ô có số cần tìm.

- GV quan sát, đánh giá.

Bài 3: (sgk – 31)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Yêu cầu HS quan sát tranh, Nhẩm tính kết quả so sánh rồi tìm các phép tính có kết quả bằng nhau.

- Gọi HS nêu kết quả bài làm.

- HS nhận xét.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4: (sgk – 31)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- Bài cho biết gì?, yêu cầu làm gì?

- Yêu cầu HS làm bài vào vở.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi HS chia sẻ bài trước lớp.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Vận dụng 3'

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- HS tự hoàn thiện bài.

- HS chia sẻ.

- 2-3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thảo luận.

- HS tham gia chơi.

- HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe, thực hiện.

- HS nêu

- 1-2 HS chia sẻ

- HS nêu

- HS trả lời.

- HS làm bài.

- HS chia sẻ trước lớp.

Tiết 3:

Tiếng Việt

Tiết 39: Viết đoạn văn kể một hoạt động thể thao hoặc trò chơi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 3-4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi dân gian đã tham gia.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về hoạt động thể thao, một trò chơi dân gian

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua hoạt động, trò chơi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, VBT Tiếng Việt tập 1.
- Hình minh họa trong SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Lớp phó văn nghệ bắt nhịp cho lớp hát.
- GV giới thiệu bài.

2. Khám phá: 27'

***Hoạt động 1: Nói về các hoạt động của bạn nhỏ trong tranh.**

Bài 1:

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận với cùng bàn trả lời các câu hỏi:
 - + Hoạt động các bạn tham gia là gì?
 - + Hoạt động đó cần mấy người?
 - + Dụng cụ để thực hiện hoạt động là gì?
 - + Em đoán xem các bạn cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên thực hiện.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

***Hoạt động 2: Viết 3-4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia ở trường**

Bài 2:

- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS nêu một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi và em đã tham gia ở trường.
- Hướng dẫn HS viết lại thành đoạn văn.
- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.
- Yêu cầu HS viết vào vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- Về nhà em hãy đọc lại đoạn văn đã viết cho người thân nghe nhé.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- HS hát và vận động theo bài hát.

- HS lắng nghe.

- 1-2 HS đọc.
- HS trả lời.
- HS quan sát, thảo luận với bạn cùng bàn và trả lời .

- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.

- 1-2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS nêu.

- HS lắng nghe, hình dung cách viết.

- HS viết bài vào vở.

- HS chia sẻ bài.

- HS chia sẻ.

Tiết 4:

Tiếng Anh
Giáo viên chuyên dạy

Buổi chiều: Tiết 1:

Âm nhạc*
GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 2

Kĩ năng sống
Tự chăm sóc cơ thể

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

- Học sinh hiểu được vai trò của sức khỏe trong cuộc sống hàng ngày? Hiểu được tầm quan trọng của việc tự chăm sóc cơ thể.
- Học sinh thấy được tự chăm sóc cơ thể là một điều vô cùng cần thiết đối với bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

2. Kỹ năng

- Xác định giá trị, lắng nghe, chia sẻ, làm việc nhóm, trình bày

3. Thái độ

- Tham gia tích cực với bài dạy của giáo viên, có ý thức học hỏi cao để tiến bộ.

II. CHUẨN BỊ

Giáo án, loa trợ giảng, giáo án điện tử, tranh ảnh.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP

1. Ổn định lớp học và khởi động

- *Mục tiêu:* Tạo không khí vui vẻ, hào hứng và tâm thế cho học sinh vào bài học
- *Phương pháp:* Trò chơi
- *Cách tiến hành:* Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi “**Tập thể dục buổi sáng**”
=> **Giáo viên dẫn vào bài**

2. Tiến trình bài học.

2.1 Hoạt động 1: Thế nào là chăm sóc cơ thể

- *Mục tiêu :* Giúp các em hào hứng, hứng thú và có động lực tham gia hết mình nhiệt tình vào bài học mới. Hiểu được khái niệm Chăm sóc cơ thể là gì?
- *Phương pháp :* kể chuyện, tương tác
- *Cách tiến hành:*
 - Giáo viên hỏi hs:
 - ? Hàng ngày ở nhà em đã làm gì cho bản thân mình khỏe mạnh?
 - ? Em thường làm những việc đó lúc nào?
 - ? Em thường làm những công việc gì?
 - ? Khi chăm sóc bản thân xong em thấy thế nào?
 - ? Khi chăm sóc bản thân em thấy ra sao?
 - ? Em cần chú ý điều gì khi chăm sóc bản thân mình?
 - Học sinh lắng nghe.
 - Học sinh lắng nghe và trả lời câu hỏi.

Tiết 3

Đạo đức

Tiết 4: Bài 2: Em yêu quê hương

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

- Phát triển vốn từ về vẻ đẹp quê hương.

- Nhận biết được những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ quê hương.

- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: Màu vẽ, giấy A3.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: 4'

- Cho HS nghe và hát bài hát “Quê hương tươi đẹp”.

- HS nghe và hát theo.

2. Hoạt động khám phá: 5'

Vẻ đẹp quê hương em

- Quê hương em có những cảnh đẹp gì?

- Tìm các từ ngữ chỉ đặc điểm về vẻ đẹp quê hương em?

- 2-3 HS chia sẻ.

- HS lắng nghe

- Hãy đặt câu với những từ ngữ em vừa tìm được?

- HS, GV nhận xét.

3. Hoạt động thực hành: 23'

Bài 1: HS thảo luận nhóm đôi đưa ra lựa chọn việc nên làm, việc không nên làm để thể hiện tình yêu quê hương.

- GV cho HS quan sát tranh YC thảo luận nhóm đôi, nêu việc nên làm hoặc không nên làm để thể hiện tình yêu quê hương, giải thích Vì sao.

- HS thảo luận theo cặp.

- Đại diện cặp đôi đưa ra câu trả lời.

- HS chia sẻ.

- GV chốt câu trả lời.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Vẽ tranh quê hương em

- GV chia lớp thành nhóm 4 -5 HS, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A3. Mỗi nhóm hãy vẽ 1 bức tranh về vẻ đẹp quê hương mình trong thời gian 12'. Trong thời gian 12 phút đội nào hoàn thành xong bức tranh đẹp và nhanh nhất đội đó dành

- Các nhóm thực hiện.

chiến thắng.

- GV mời 2-3 nhóm lên thuyết trình bức tranh của tổ mình.

- Nhận xét, tuyên dương.

4. Vận dụng: 3'

- Đề bảo vệ quê hương mình em sẽ làm gì?

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....
.....
.....

Thứ Sáu ngày 30 tháng 9 năm 2022

Buổi sáng: Tiết 1:

Âm nhạc

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2:

TOÁN

Tiết 20: Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố các phép tính cộng (qua 10) của các bảng 6,7,8,9 cộng với một số.

- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: - SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- GV cho HS hát bài: *Lớp chúng ta đoàn kết*

- GV dẫn dắt vào bài mới.

- HS hát.

2. Luyện tập 29'

Bài 1: (sgk – 32)

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Yêu cầu HS tự hoàn thiện các bảng cộng với một số.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện lần lượt các yêu cầu.

Bài 2: (sgk – 32)

- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Cho HS tự nhẩm kết quả của các phép tính có

- HS đọc.

- HS trả lời.

- HS tự hoàn thiện cá nhân.

trong tranh.

- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.

+ Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng tìm các phép tính có kết quả bằng 12. Số phép tính tìm được chính là số nắm bạn Sao hái được.

- GV quan sát, đánh giá.

Bài 3: (sgk – 32)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV cho HS làm bài cá nhân sau đó đổi chéo bài kiểm tra kết quả.

+ Gọi 5 HS chia sẻ trước lớp kết quả và cách nhẩm.

- GV nêu:

+ Để nhẩm được kết quả của các phép cộng trên em dựa vào đâu?

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

b. Tìm các phép tính có kết quả bằng nhau.

- GV nêu:

+ Phép tính nào có kết quả bé nhất, phép tính nào có kết quả cao nhất?

- GV quan sát, đánh giá.

Bài 4: (sgk – 32)

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Yêu cầu HS quan sát số chấm tròn ở mặt trên xúc xắc, tính nhẩm và ghép hai xúc xắc có tổng số chấm tròn ở mặt trên là 11.

- Gọi HS đọc đáp án.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Vận dụng: 3'

- Vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

.....

Tiết 3:

TIẾNG VIỆT

Tiết 30: Đọc mở rộng

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tự tìm đọc một bài thơ, bài viết về hoạt động thể thao; chia sẻ với người khác bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến văn bản đọc.
- Có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc; phát triển năng lực quan sát hệ thống ngôn từ trong văn bản đọc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tài liệu, truyện đọc cho HS. tại Thư viện Thân thiện

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- Ổn định lớp học, hát bài: *Lớp chúng ta đoàn kết.* - HS cả lớp hát.

2. Đọc mở rộng: 27'

***Hoạt động 1: Tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện viết về hoạt động thể thao.**

- GV gọi 1-2 HS đọc nội dung HD mở rộng. - HS đọc.
- GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng. - HS đọc, có thể mượn sách từ tủ sách lớp học.
- GV quan sát hỗ trợ HS.
- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả mình đã sưu tầm trước lớp. - HS chia sẻ trước lớp.

***Hoạt động 2: Đọc cho các bạn nghe một đoạn em thích.**

- HS đọc nội dung hoạt động mở rộng. - HS đọc nội dung hoạt động mở rộng.
- GV gọi HS đọc một số câu thơ mà em thích cho các bạn nghe. - HS chia sẻ.
- Thi đọc một số câu thơ hay cho cả lớp nghe. - Thi đọc một số câu thơ hay cho cả lớp nghe.

3. Củng cố, dặn dò: 5'

- Hãy đọc những điều em viết trong cuốn sổ tay của mình qua tiết đọc mở rộng? - HS chia sẻ.
- GV nhận xét giờ học.
- Tìm đọc thêm những bài viết về hoạt động thể thao để tuần sau chia sẻ. - HS thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....
.....
Tiết 4:

Mĩ thuật
Giáo viên chuyên dạy

Buổi chiều:

Tiết 2:

TOÁN*
Luyện tập chung

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.
- Vận dụng Bảng cộng trong thực hành tính nhẩm

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tính toán.

3. Phẩm chất:

- Có tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động:

- GV tổ chức cho HS hát tập thể.

2. HDHS làm bài tập

Bài 1: Số?

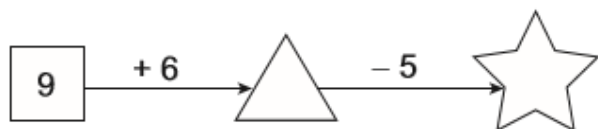
- Bài tập yêu cầu gì?

- a) GV yêu cầu HS làm bài

1 HS làm bảng phụ

+	6	6	7	8	9	8	7	9
	5	6	4	5	7	6	7	9
		12						18

- Gọi HS nhận xét.
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.
- b) - GV tiến hành tương tự
 - Yêu cầu HS làm bài



- Gọi HS nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- GV gọi HS đọc đề bài
- GV hỏi bài yêu cầu gì?

- Gv hướng dẫn HS hoạt động nhóm 4 và
- GV hướng dẫn cách làm, yêu cầu HS làm bài vào vở
- GV gọi một số nhóm trình bày
- GV gọi HS nhận xét
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

- GV gọi HS đọc đề bài
- Bài yêu cầu ta làm gì?

- HS hát

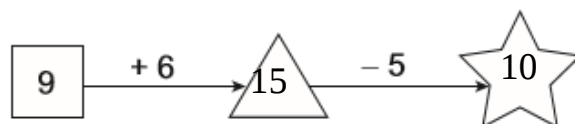
- HS: Điền số vào ô trống
- HS làm bài

+	6	6	7	8	9	8	7	9
	5	6	4	5	7	6	7	9
	11	12	11	13	16	14	14	18

HS nhận xét, chữa bài

- HS chữa bài

- HS làm bài

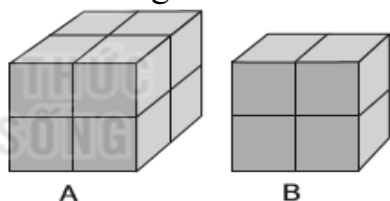


- HS nhận xét, giao lưu cách làm

- HS đọc
- HS trả lời: a. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.
- b. Viết phép tính thích hợp vào chỗ chấm.
- HS lắng nghe
- HS làm việc nhóm và hoàn thành bài vào vở.

- Đại diện các nhóm trình bày
- HS nhận xét
- HS chữa bài.

- GV yêu cầu HS làm bài vào vở, gọi 1 HS lên bảng làm



- GV nhận xét

Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

- Gọi HS đọc đề bài.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu đề bài
- + Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

+ Muốn biết hai con xúc xắc nào có hiệu số chấm ở các mặt trên bằng 3 thì trước tiên ta phải đếm số chấm ở mặt trên các con xúc xắc.

+ Thực hiện phép tính nào để tìm hiệu?

- Yêu cầu HS làm bài vào vở
- Gọi 1 HS trình bày
- Gọi HS nhận xét

- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học.

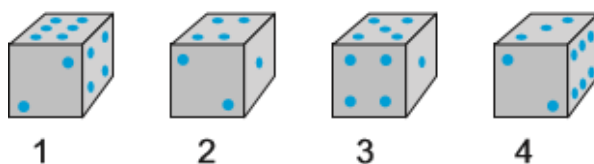
- HS đọc
- HS trả lời
- HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng làm.

Tổng số khối lập phương nhỏ ở hình A và hình B là:

$$8 + 4 = 12$$

- HS Nhận xét

- HS đọc



Trong bốn con xúc xắc ở trên, hai con xúc xắc có hiệu số chấm ở các mặt trên bằng 3 là:

- A. Xúc xắc 2 và 4
- B. Xúc xắc 1 và 3
- ☒ C. Xúc xắc 1 và 4

- HS trả lời: Phép tính trừ
- HS làm bài vào vở
- 1 HS trình bày
- HS nhận xét

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2:

TIẾNG VIỆT*

Luyện viết chữ đẹp bài 2

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kỹ năng:

- Biết viết chữ viết hoa A cỡ nhỏ kiểu nghiêng.
- Viết đúng câu ứng dụng: Anh em hòa thuận. Viết và biết cách trình bày được đoạn thơ có chữ hoa A.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Chữ hoa A
- HS: Vở luyện viết chữ đẹp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- HS hát tập thể bài hát “A, B, C”
 - GV giới thiệu vào bài mới.
- HS hát.

2. Khám phá kiến thức: 27'

***Hoạt động 1. Hướng dẫn viết chữ hoa**

- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa A và hướng dẫn HS quan sát chữ viết hoa A:
 - GV cho HS quan sát video mẫu.
 - Cho HS nhận xét độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa A.
 - Cho HS nhận xét các nét viết chữ viết hoa A
 - HD HS tập viết chữ viết hoa A trên bảng con
 - GV hướng dẫn HS nhận xét lẫn nhau.
 - Cho HS viết chữ viết hoa A (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở.
 - Gọi HS nhắc lại tư thế ngồi viết.
 - GV cùng HS nhận xét bài viết.
 - GV quan sát, giúp đỡ 1 số HS gặp khó khăn.
- HS nghe
- HS lắng nghe
- HS lắng nghe, theo dõi
- HS phân tích cấu tạo của chữ A viết hoa:
- HS luyện viết trên bảng con
- HS nhận xét lẫn nhau.
- HS viết vở.
- HS nhắc lại tư thế ngồi viết.

***Hoạt động 2. Hướng dẫn viết câu ứng dụng và viết đoạn thơ.**

- GV cho HS đọc câu ứng dụng trong vở Luyện chữ đẹp.
 - Giúp HS hiểu nghĩa của câu ứng dụng.
- HS đọc câu ứng dụng.

- GV chiếu mẫu câu ứng dụng:
- + Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa?
- + Vì sao phải viết hoa chữ đó?
- + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.
- + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?
- + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li?
- + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái?
- + Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?
- GV cho HS đọc câu ứng dụng trong vở Luyện chữ đẹp(hướng dẫn tương tự như Câu ứng dụng)
- GV lưu ý cho HS cách trình bày đoạn thơ.

***HĐ3. Thực hành luyện viết**

- Cho HS viết vào vở.
- GV quan sát giúp đỡ HS viết bài.

3. Vận dụng: 3'

- GV tóm tắt nội dung bài.
- HS nêu cảm nhận sau tiết học.

- HS quan sát và nêu ý kiến.

- HS đọc đoạn thơ

- HS lắng nghe.

- Học sinh viết vào vở.

- HS nghe, nêu cảm nhận.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 3:

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tiết 13: Tìm kiếm tài năng của lớp

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*** Sơ kết tuần:**

- GV nhận xét, đánh giá công tác tuần 4 và nêu phương hướng tuần tới.
- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

*** Hoạt động trải nghiệm:**

- Thể hiện được năng khiếu, sở thích của bản thân thông qua hoạt động trình diễn tài năng. Xây dựng mối quan hệ thân thiện, vui vẻ với bạn bè.
- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học. Biểu dương tiết mục trước lớp theo chủ đề tự chọn.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bài giảng powpoint.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Tổng kết tuần.

a. Sơ kết tuần 4:

- Từng tổ báo cáo.
- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 1.
- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.

*** Ưu điểm:**

- + Các em có ý thức tham gia tích cực các hoạt động của trường, của lớp.
- + Có ý thức trang trí lớp học sạch, đẹp.

*** Tồn tại**

- + Còn 1 vài em sắp xếp chỗ ngồi học chưa gọn gàng

b. Phương hướng tuần 5:

- HS vào học đầy đủ, đúng giờ, tích cực và tự giác trong mọi hoạt động.
- Kiểm tra đồ dùng học tập trước khi vào lớp, bọc sách vở, không viết, vẽ vào sách.
- Thường xuyên tập đọc, luyện viết, tính toán.
- Rèn thói quen thực hiện tốt các nề nếp, nhất là nề nếp khi học.
- Tích cực vệ sinh, thực hiện tốt khẩu hiệu 5K, phòng bệnh COVID – 19.

2. Hoạt động trải nghiệm.

a. Mục tiêu: Từng tổ thể hiện tài năng trước lớp.

b. Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS:
Trên cơ sở phong trào Tìm kiếm tài năng nhí của trường phát động vào đầu tuần, mỗi tổ chọn một tiết mục biểu diễn trước lớp



- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.

- HS lắng nghe để thực hiện kế hoạch tuần 5.

- HS theo dõi

- HS thực hành

- HS chia sẻ

theo chủ đề tự chọn.

- Từng tổ thể hiện tài năng trước lớp.
- GV khen ngợi và cả lớp cùng bình chọn tiết mục sẽ tham gia biểu diễn trước toàn trường.
- GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS về nhà kể cho bố mẹ, người thân nghe về những tài năng nhí của lớp.

3. Cam kết hành động

- Em hãy thể hiện tài năng của mình cho người thân thấy.
- Tích cực trau dồi tài năng của bản thân.

- HS lắng nghe

- HS thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

.....

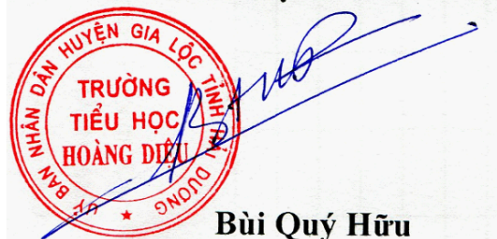
Nhận xét của người kiểm tra

Duyệt sử dụng lên lớp

Ngày 23/9/2022

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu